



単位：mm

品名略号	サイズ	D_1^\diamond	D_2^\diamond	ϕd_1	ϕd_2	L	l_1	l_2	l_3	l_4	l_5	l_6	M_1^\diamond	M_2^\diamond	M_3^\diamond	M_4^\diamond	M_5^\diamond
FH4	20×15	30	30	32	32	226	16	60	60	60	—	30	Rc 1/2	Rc 1/2	Rc 1/2	Rc 1/2	—
FH5	20×15	30	30	32	32	286	16	60	60	60	60	30	Rc 1/2	Rc 1/2	Rc 1/2	Rc 1/2	Rc 1/2
FH2	20×15-1	30	36	32	38	124	16	75	—	—	—	33	Rc 1/2	—	—	—	Rc 3/4
FH3	20×15-2	30	36	32	38	184	16	60	75	—	—	33	Rc 1/2	Rc 1/2	—	—	Rc 3/4
FH4	20×15-3	30	36	32	38	244	16	60	60	75	—	33	Rc 1/2	Rc 1/2	Rc 1/2	—	Rc 3/4
FH5	20×15-4	30	36	32	38	304	16	60	60	60	75	33	Rc 1/2	Rc 1/2	Rc 1/2	Rc 1/2	Rc 3/4

*本図面に記載の寸法は代表値であり保証値ではありません。

FH4 20×15	
FH5 20×15	
FH2 20×15-1	

FH3 20×15-2	
FH4 20×15-3	
FH5 20×15-4	

注記

1. 材質：JIS G 5705 FCMB 275-5
2. ねじ：JIS B 0203 管用テーパねじ
3. 表面処理：熔融亜鉛めっき
4. ◇を除く寸法は参考寸法です

品名	プッシュインパクト ヘッダー Aタイプ		
略号	FH2~FH5	年月日	2024-8-1
桑名金属工業株式会社		図番	G26-25033